

Bản án số: 134/2019/HS-PT

Ngày: 22-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Các thẩm phán: Bà Đặng Thị Thanh Hên

Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Hên - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 36/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Đỗ Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 300/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

ĐỖ THANH T, sinh năm 19XX tại H P; ĐKHKT: 167b/54/143 T Đ T, phường A D, quận Lê Chân, TP Hải Phòng; nơi cư trú: Số 10/615/20 N V C, phường G T, quận Long Biên, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T (đã chết) và bà Đào Thị V; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 19/2/2006 Công an quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng xử lý hành chính về hành vi “Đánh bạc”;
- Ngày 16/2/2016 Công an quận Long Biên đưa đi cai nghiện bắt buộc;
- Bản án số 131/2006/HSST ngày 11/09/2006 TAND quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản”;
- Bản án số 106/2008/HSST ngày 12/12/2008 TAND quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;
- Bản án số 79/2009/HSST ngày 29/9/2009 TAND quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/4/2018 đến ngày 26/4/2018, hiện tại ngoại, vắng mặt.

Ngoài ra còn có 04 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2017, Phạm Thế Q (sinh năm: 19XX, trú tại: P202 nhà A1 số 8 ngõ 105 L H, quận Đống Đa, Hà Nội) có làm dịch vụ đảo hạn ngân hàng cùng Đỗ Q H. Quá trình làm ăn, H cho rằng Q thiếu H số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) nhưng Q không xác nhận thiếu khoản tiền trên dẫn đến giữa H và Q phát sinh mâu thuẫn và không làm ăn cùng nhau nữa. Sau nhiều lần thỏa thuận nhưng không đi đến thống nhất. Khoảng 21h00 ngày 15/4/2018, H đi xe máy trên đường Xã Đàn, H phát hiện thấy anh Q đi xe máy chở vợ là chị Lê Thị Lan A đang đi về hướng Vincom - Bà Triệu. H điều khiển xe máy bám theo vợ chồng anh Q đồng thời điện thoại cho Nguyễn Thanh B (sinh năm: 19XX, trú tại: 10/615/20 N V C, phường G T, quận Long Biên, Hà Nội) bảo B sang gặp Q để cùng nói chuyện về việc nợ tiền của H. B rủ Trần Văn V, Đỗ Thanh T, Phan Văn K, Nguyễn Mạnh H1 đi cùng. B điều khiển xe ô tô chở V, H1, T, K đi sang gặp H. Trước khi đi V đem theo 01 túi cùi điện. Khi đến Vincom H đi theo vợ chồng anh Q vào hầm gửi xe, tại đây H gặp Q và yêu cầu ra ngoài nói chuyện về số tiền nợ nhưng Q không ra và đi

lên tầng 6 để xem phim. H tiếp tục điện thoại cho B thông báo vợ chồng Q đang ở rạp chiếu phim tại tầng 6 TTTM Vincom - Bà Triệu. B đã nói lại cho các đối tượng đi cùng biết là đi gặp người nợ tiền của H để giải quyết. Khoảng 20 phút sau, B chở Hùng, T, V, K đến nơi và cùng các đối tượng đi lên gặp H tại tầng 6 trung tâm thương mại Vincom Bà Triệu. Tại đây H nói “vợ chồng Q đang ở trong rạp chiếu phim vào lòi nó ra ngoài nói chuyện”. H cùng các đối tượng vào trong rạp gặp Q còn B đứng ở bên ngoài đợi. H đến chỗ vợ chồng Q đang ngồi và nói “ra ngoài nói chuyện” nhưng Q không ra, chị Lan A có nói lại, dẫn đến hai bên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau trong phòng chiếu phim. H nói “lòi nó ra ngoài” và bảo khách xem phim ngồi cùng hàng ghế với Q đi ra chỗ khác để các đối tượng vào lòi Q ra. H xông vào túm áo và tóc anh Q lòi ra nhưng không được. Chị Lan A thấy chồng bị đánh liền chửi và dùng túi xách, guốc đánh lại H. Thấy vậy, T và K xông vào dùng chân tay không đảm đá vợ chồng Q. V rút chiếc dùi cui điện ra dí vào người chị Lan A nhưng cho không biết sử dụng nên đã đưa cho T. T bật công tắc điện dùi cui rồi dí vào người vợ chồng anh Q. Lúc này chị Lan A hô “cướp, cướp” nên H, H, T, V, K bỏ ra ngoài cửa rạp, chị Lan A cầm guốc đuổi theo đánh H, thấy H bị đánh K đã lao vào đẩy chị Lan A ra. Sau đó H cùng các đối tượng đi thang máy xuống tầng 1, trong thang máy H nói “vẫn chưa lòi nó ra ngoài nói chuyện được, xuống tầng 1 chờ vợ chồng nó xuống để giải quyết”. Khi xuống tầng 1 B lấy xe ô tô và đỗ ở phố Bùi Thị Xuân kéo dài, H1, T, V, B lên xe ô tô ngồi đợi, tại đây H1 nói lại toàn bộ sự việc trong rạp chiếu phim cho B. Sau đó H lấy xe máy trở K đi xung quanh Vincome tìm Q để giải quyết về số tiền nợ của Q với H thì bị tổ công tác Công an phường Lê Đại Hành kiểm tra và đưa về trụ sở Công an phường để giải quyết.

Cơ quan Công an đã thu giữ: 01 xe máy BKS: 29Y7 - 391.91 của H; 01 xe ô tô Mazda CX5 màu trắng BKS: 15A - 340.14 của B; 02 điện thoại do động Iphone 6 Plus màu ghi của B và của H.

Sau khi sự việc xảy ra ngày 16/4/2018, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận tổ quốc phường L Đ H, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và Công ty trách nhiệm hữu hạn CJ CGV Việt Nam có công văn đề nghị xử lý các đối tượng về

việc đã có hành vi Gây ảnh hưởng đến hoạt động của rạp chiếu phim, gây mất trật tự nơi công cộng, gây bất ổn trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến dư luận trong quần chúng nhân dân phường L Đ H.

Đối với thương tích của anh Phạm Thế Q theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Thanh Nhàn ngày 16/4/2018 thể hiện:

- Tình trạng thương tích lúc vào viện: Tỉnh, glassgow 15 điểm, có 01 sung nề chằm kích thước 03x01cm, không liệt. Bụng mềm ngực vững, các bộ phận khác chưa phát hiện gì đặc biệt.

- Kết quả cận lâm sàng: CT - Scanner sọ: Chưa phát hiện tổn thương.

- Tình trạng thương tích lúc ra viện: Bệnh nhân tỉnh táo, toàn trạng ổn định, đi lại được.

Đối với thương tích của chị Lê Thị Lan A, qua xem xét dấu vết trên thân thể ngày 15/4/2018 thể hiện: Bằng mắt thường không phát hiện thương tích gì.

Ngày 16/4/2018, anh Q và chị Lan A từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Anh Q có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với H và các đối tượng.

Đối với Nguyễn Thanh B tài liệu điều tra không đủ căn cứ kết luận B đồng phạm với H và các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý B trong vụ án này.

Đối với chiếc dùi cui điện, quá trình điều tra làm rõ là của T, sau khi sử dụng xong T vứt vào thùng rác trước cửa số nhà 150A Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng. Cơ quan điều tra đã dẫn giải T đi xác định được nơi vứt và thu hồi chiếc dùi cui điện.

Cơ quan CSĐT đã có Quyết định trưng cầu giám định đối với chiếc dùi cui điện đã thu giữ.

Ngày 28/5/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã có kết luận giám định: vật gửi giám định là dùi cui điện, thuộc công cụ hỗ trợ. Chức năng phóng điện hoạt động B thường.

Đối với Đỗ Thanh T đã có hành vi không giao nộp công cụ hỗ trợ theo quy định nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hai Bà Trưng đã căn cứ điểm g

khoản 3 điều 10 Nghị định 167/2013 để xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền (số tiền 3.000.000 đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 300/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh T phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Thanh T 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/4/2018 đến ngày 26/4/2018).

- Ngoài ra bản án còn xử phạt các bị cáo khác từ 26 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo; tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/12/2018 bị cáo Đỗ Thanh T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Bị cáo Đỗ Thanh T đã được tổng đạt hợp lệ hai lần song vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do vậy căn cứ vào quy định của pháp luật Tòa xét xử vắng mặt đối với bị cáo Đỗ Thanh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vai trò của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thanh T và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Thanh T tại Cơ quan điều, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu,

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn trong quá trình làm ăn giữa Đỗ Văn H với anh Phạm Thế Q nên khoảng 22h00 ngày 15/4/2018, tại phòng chiếu phim số 3 tầng 6 rạp CVG Trung tâm thương mại Vincom địa chỉ 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Đỗ Văn H, Trần Văn V, Nguyễn Mạnh H1, Đỗ Thanh T, Phan Văn K đã có hành vi chửi bới dùng chân tay không túm áo, đánh và dùng dùi cui điện dí vào người vợ chồng anh Phạm Thế Q gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang cho mọi người có mặt tại Trung tâm chiếu phim. Quá trình phạm tội các bị cáo dùng dùi cui điện là công cụ hỗ trợ để phạm tội nên thuộc trường hợp “*Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách*”. Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Thanh T đã bị Toà án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Thanh T xin được hưởng án treo thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; vai trò của bị cáo; thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; người liên quan có một phần lỗi; bị cáo có nhân thân rất xấu, có nhiều tiền án, tiền sự, đã được cải tạo giáo dục nhiều lần đã quyết định mức hình phạt 27 tháng tù đối với bị cáo Đỗ Thanh T về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội là phù hợp. Hơn nữa căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo Đỗ Thanh T không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đỗ Thanh T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] Bị cáo kháng cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thanh T và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Đỗ Thanh T 27** (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **16/4/2018** đến ngày **26/4/2018**) về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

2. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục T.H.A dân sự quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh